

QUÂN KHU 2
BAN QLDA ĐƯỜNG TTBG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BQLDA-HCKT

Phú Thọ, ngày tháng 02 năm 2026

V/v đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá
tác động môi trường của Dự án Đường
TTBG trên địa bàn Quân khu 2, dự án
thành phần 2: Đường Tuần tra biên giới
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang/Quân khu
2 (Khu vực Mốc 180 đến Mốc 230)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Chúng tôi là Ban Quản lý Dự án Quân Khu 2 là đại diện Chủ đầu tư Dự án Đường TTBG trên địa bàn Quân khu 2, dự án thành phần 2: Đường Tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang/Quân khu 2 (Khu vực Mốc 180 đến Mốc 230) thuộc dự án Đường tuần tra biên giới trên địa bàn Quân Khu 2 đã được Bộ Quốc Phòng phê duyệt chủ trương đầu tư theo Quyết số 5656/QĐ-BQP ngày 07 tháng 11 năm 2025.

Dự án Đường TTBG trên địa bàn Quân khu 2, Dự án thành phần 2: Đường Tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang/Quân khu 2 (Khu vực Mốc 180 đến Mốc 230) thuộc thẩm quyền phê duyệt đầu tư của Bộ Quốc Phòng.

Địa điểm thực hiện dự án tại các xã Xín Mần, xã Thành Tín, xã Bản Máy và Pà Vầy Sủ, tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ liên hệ: Ban Quản lý Dự án Quân khu 2; Phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ.

Điện thoại: 0979.435.675 E-mail: thanhphuchvkt@gmail.com

Dự án Đường TTBG trên địa bàn Quân khu 2, Dự án thành phần 2: Đường Tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang/Quân khu 2 (Khu vực Mốc 180 đến Mốc 230) thuộc khoản b số thứ tự 7, mục III, Phụ lục III – Danh mục các dự đầu tư nhóm I có nguy cơ tác động xấu đến môi trường ở mức độ cao quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật bảo vệ Môi trường ban hành kèm Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính Phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/1/2025 thì dự án này có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có rừng tự nhiên.

Chúng tôi xin gửi đến UBND tỉnh Tuyên Quang hồ sơ gồm:

- Báo cáo Nghiên cứu khả thi: 01 bộ
- Bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường: 07 quyển

Chúng tôi cam kết bảo đảm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu trong các báo cáo, tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị UBND tỉnh Tuyên Quang thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đường TTBG trên địa bàn Quân khu 2, Dự án thành phần 2: Đường Tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang/Quân khu 2 (Khu vực Mốc 180 đến Mốc 230)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDA/QK (03);
- Lưu: VT, DT (02) P07.

**TM. BAN QLDA ĐƯỜNG TTBG
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ NHIỆM HC-KT QUÂN KHU
Đại tá Mai Văn Túc**

Phụ lục

(Kèm theo Văn bản số /BQLDA-HCKT ngày tháng năm 2026 của Ban Quản lý dự án Quân khu 2)

1. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (theo liệt kê tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP):

1.1. Là loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐ ỹ

Công suất: Lớn ☐ Trung bình ☐ Nhỏ ☐ ỹ

1.2. Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐ ỹ

- Dự án quan trọng quốc gia ☐ Nhóm A ☐ Nhóm B ☐ Nhóm C ☐ ỹ
- Quy mô diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước (theo liệt kê tại Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP).

Lớn ☐ ỹ Trung bình ☐ Nhỏ ☐

- Thâm quyền cấp giấy phép nhận chìm ở biển, giao khu vực biển để lấn biển theo quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Thủ tướng Chính phủ ☐ Bộ TN&MT ☐ UBND cấp tỉnh/thành phố ☐

- Thâm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về khoáng sản, tài nguyên nước:

UBND cấp tỉnh/thành phố ☐ Bộ TN&MT ☐

2. Yếu tố nhạy cảm về môi trường của Dự án:

- Nằm trong nội thành, nội thị của các đô thị: Có ☐ Không ☐ ỹ

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; rừng đặc dụng ☐ ỹ; rừng phòng hộ ☐; đất có rừng tự nhiên ☐ ỹ; khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; khu dự trữ sinh quyển ☐; di sản thiên nhiên thế giới ☐; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7a Phụ lục III Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 05/2025/NĐ-CP ☐ ỹ.

- Có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; di sản thiên nhiên thế giới ☐; khu dự trữ sinh quyển ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; rừng đặc dụng ☐; rừng phòng hộ ☐; đất có rừng tự nhiên ☐ ỹ; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7b Phụ lục III Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 05/2025/NĐ-CP ☐ ỹ.

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của di tích lịch sử - văn hóa, khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt:

Có ☐

Không ☐ ý

Có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên từ 5ha trở lên: Có ☐ Không ☐ ý

- Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng: Có ☐ Không ☐ ý

- Dự án nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên:

Có ☐

Không ☐ ý

- Dự án nằm trên vùng biển chưa xác định trách nhiệm quản lý hành chính của UBND cấp tỉnh: Có ☐ Không ☐ ý

- Dự án có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt: Có ☐ Không ☐ ý

3. Thông tin khác:

- Dự án có xả nước thải vào công trình thủy lợi: Có ☐ Không ☐ ý

+ Tên công trình thủy lợi:.....

+ Tên cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi:.....

- Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP:

Có ☐ ý

Không ☐

- Trường hợp Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP cần xác định rõ:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm a khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm b khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm c khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm d khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm đ khoản 1: ☐ ý

+ Phân cấp theo quy định tại điểm e khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm g khoản 1: ☐